

Phụ lục
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH NỘI BỘ ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TRONG LĨNH VỰC CÔNG CHỨNG, CHỨNG THỰC THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ TƯ PHÁP TỈNH QUẢNG NGÃI
(Kèm theo Quyết định số 1580/QĐ-UBND ngày 09 tháng 6 năm 2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi)

Phần I

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH NỘI BỘ ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG

STT	Tên TTHC nội bộ	Tên VB quy định nội dung sửa đổi, bổ sung
1	Tiếp nhận, cập nhật, giải tỏa thông tin ngăn chặn trong Cơ sở dữ liệu của tỉnh về công chứng và chứng thực	Quyết định số 68/2026/QĐ-UBND ngày 27 tháng 5 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế quản lý, cập nhật, khai thác, sử dụng, chia sẻ Cơ sở dữ liệu công chứng, chứng thực giao dịch trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

Phần II

NỘI DUNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH NỘI BỘ ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG

1. Tiếp nhận, cập nhật, giải tỏa thông tin ngăn chặn trong Cơ sở dữ liệu của tỉnh về công chứng và chứng thực

1.1. Trình tự thực hiện:

Sở Tư pháp là cơ quan tiếp nhận các thông tin ngăn chặn, thông tin giải tỏa ngăn chặn và thông tin tham khảo từ các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan để quản lý, cập nhật lên Cơ sở dữ liệu của tỉnh về công chứng và chứng thực.

1.2. Cách thức thực hiện:

Các cơ quan, tổ chức, cá nhân cung cấp thông tin ngăn chặn, thông tin giải tỏa ngăn chặn và thông tin tham khảo cho Sở Tư pháp bằng bản chính văn bản hoặc văn bản điện tử, thông tin phải đầy đủ, chính xác về đối tượng, tài sản cần ngăn chặn, giải tỏa ngăn chặn.

1.3. Thành phần, số lượng hồ sơ: Không quy định.

1.4. Thời hạn giải quyết: Trong ngày làm việc (trừ thứ Bảy, Chủ nhật và ngày lễ, tết theo quy định) kể từ thời điểm nhận được văn bản. Trường hợp tiếp nhận văn bản sau 16 giờ của ngày làm việc thì văn bản phải cập nhật ngay vào ngày làm việc tiếp theo. Trường hợp cần kiểm tra, xác minh, làm rõ đối với những thông tin chưa rõ ràng hoặc cần gửi văn bản thông báo đến các tổ chức hành nghề công chứng, cơ quan có thẩm quyền thực hiện chứng thực có liên quan thì thời hạn cập nhật vào Cơ sở dữ liệu là trong ngày làm việc kể từ thời điểm hoàn tất việc xác minh thông tin hoặc ngày phát hành văn bản.

1.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tòa án các cấp, Viện kiểm sát các cấp, cơ quan Thi hành án dân sự, cơ quan Công an, các cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra, thanh tra, Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh và Chi nhánh của Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh, Văn phòng Đăng ký đất đai các tỉnh, thành phố khác; Ủy ban nhân dân cấp xã; cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có yêu cầu.

1.6. Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: Sở Tư pháp.

1.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Thông tin ngăn chặn, thông tin giải tỏa ngăn chặn, thông tin tham khảo được cập nhật vào Hệ thống Cơ sở dữ liệu.

1.8. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Các cơ quan, tổ chức, cá nhân khi cung cấp thông tin ngăn chặn, thông tin tham khảo phải gửi một trong các văn bản sau đây:

- Tòa án các cấp: Văn bản về việc áp dụng biện pháp cưỡng chế kê biên tài sản; áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời cầm chuyển dịch quyền về tài sản đối

với tài sản đang tranh chấp, cầm thay đổi hiện trạng tài sản đang tranh chấp, kê biên tài sản đang tranh chấp; phong tỏa tài sản; văn bản thụ lý giải quyết tranh chấp đất đai, tranh chấp hợp đồng, giao dịch (đã được công chứng/chứng thực); quyết định hoặc bản án đã có hiệu lực tuyên bố hợp đồng, giao dịch (đã được công chứng/chứng thực) vô hiệu;

- Viện kiểm sát các cấp: Văn bản về việc áp dụng biện pháp kê biên tài sản;

- Cơ quan Thi hành án dân sự: Văn bản về việc tạm dừng việc đăng ký, chuyển quyền sở hữu, sử dụng, thay đổi hiện trạng tài sản hoặc giải tỏa kê biên, chấm dứt việc tạm dừng đăng ký, chuyển quyền sở hữu, sử dụng, thay đổi hiện trạng tài sản; văn bản về việc kê biên, xử lý tài sản của người phải thi hành án, kể cả tài sản đang do người thứ ba giữ;

- Cơ quan Công an, các cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra, thanh tra theo quy định pháp luật: Văn bản cung cấp thông tin và đề nghị phong tỏa, ngăn chặn giao dịch tài sản có liên quan đến việc điều tra, giải quyết tin báo, tố giác về tội phạm hoặc kiến nghị khởi tố; kết luận của cơ quan điều tra về các trường hợp giả mạo người, giả mạo giấy tờ để giao dịch liên quan đến tài sản, lừa đảo nhằm chiếm đoạt tài sản; kết luận về các hợp đồng, giao dịch được công chứng, chứng thực không đúng quy định pháp luật;

- Ủy ban nhân dân tỉnh: Văn bản về việc thụ lý giải quyết tranh chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất; Quyết định hoặc Thông báo thu hồi/hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất; Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất (gọi tắt là Giấy chứng nhận), hủy trang bổ sung Giấy chứng nhận; mất Giấy chứng nhận; mất phôi Giấy chứng nhận;

- Sở Nông nghiệp và Môi trường, Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh, Chi nhánh của Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh: Quyết định hoặc Thông báo thu hồi/hủy Giấy chứng nhận, hủy trang bổ sung Giấy chứng nhận; mất Giấy chứng nhận; mất phôi Giấy chứng nhận;

- Văn phòng Đăng ký đất đai các tỉnh, thành phố khác: Văn bản thông báo về việc mất Giấy chứng nhận; mất phôi Giấy chứng nhận;

- Ủy ban nhân dân cấp xã: Quyết định thu hồi, hủy Giấy chứng nhận;

- Các cơ quan khác có thẩm quyền theo quy định pháp luật: Văn bản đề nghị ngăn chặn (ghi rõ cơ sở pháp lý của việc đề nghị ngăn chặn);

- Trường hợp tổ chức, cá nhân có đơn đề nghị tạm dừng giao dịch tài sản đối với quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản phải gửi kèm theo giấy tờ, tài liệu để chứng minh tài sản thuộc quyền sử dụng, quyền sở hữu hợp pháp của mình hoặc có liên quan đến quyền và lợi ích hợp pháp của mình, hiện đang có tranh chấp và đang được cơ quan nhà nước có thẩm quyền thụ lý giải quyết tranh chấp hoặc đang được đăng ký thế chấp và phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính xác thực đối với các văn bản, tài liệu đã cung cấp.

Hồ sơ gửi kèm theo đơn phải có một trong các loại hồ sơ sau đây:

+ Văn bản thụ lý của cơ quan có thẩm quyền giải quyết tranh chấp đất đai theo quy định tại khoản 3 Điều 236 Luật Đất đai 2024;

+ Văn bản của Tòa án nhân dân các cấp về việc thụ lý giải quyết tranh chấp đất đai, tranh chấp về quyền sở hữu tài sản theo quy định của pháp luật;

+ Văn bản về việc áp dụng biện pháp cưỡng chế kê biên tài sản, biện pháp khẩn cấp tạm thời cấm chuyển dịch quyền về tài sản đối với tài sản đang tranh chấp, cấm thay đổi hiện trạng tài sản đang tranh chấp, kê biên tài sản đang tranh chấp của cơ quan có thẩm quyền (kèm theo giấy tờ chứng minh quyền sở hữu, sử dụng hợp pháp đối với tài sản và các giấy tờ, tài liệu khác có liên quan).

1.9. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính

- Luật Công chứng số 46/2024/QH15 ngày 26 tháng 11 năm 2024;

- Nghị định số 280/2025/NĐ-CP ngày 27 tháng 10 năm 2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 23/2015/NĐ-CP về cấp bản sao từ sổ gốc, chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký và chứng thực hợp đồng giao dịch, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 07/2025/NĐ-CP;

- Nghị định số 23/2015/NĐ-CP ngày 16 tháng 02 năm 2015 của Chính phủ về cấp bản sao từ sổ gốc, chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký và chứng thực hợp đồng, giao dịch;

- Quyết định số 68/2026/QĐ-UBND ngày 27 tháng 5 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế quản lý, cập nhật, khai thác, sử dụng, chia sẻ Cơ sở dữ liệu công chứng, chứng thực giao dịch trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.
